

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẬP THẠCH
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 78/2017/HS-ST

Ngày 24 tháng 11 năm 2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẬP THẠCH, TỈNH VĨNH PHÚC
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Văn Nghĩa

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Trung Thành và ông Trương Trung Văn

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Lại Phương Thúy - Cán bộ Toà án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch tham gia phiên toà: Ông Hoàng Minh Đoàn - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 11 năm 2017, tại trụ Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 77/2017/HSST ngày 13 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo:

Phạm Văn C, sinh năm 1983; trú tại: Thôn T, xã L, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: 05/12; con ông Phạm Đình T và bà Nguyễn Thị Đ; có vợ là Hà Thị H và 02 con (con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2013); tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Bản án số 03/2006/HSST ngày 24/01/2006 của Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch xử phạt bị cáo 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt và được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/10/2017 đến nay (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Hà Trọng T, sinh năm 1972; trú tại: Tổ dân phố C, thị trấn H, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt);

+ Anh Đỗ Đình M, sinh năm 1978; trú tại: Thôn V, xã V, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt);

NHẬN THẤY

Bị cáo Phạm Văn C bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 26/10/2017, Phạm Văn C, sinh năm 1983 trú tại thôn T, xã L, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 88H3-4694 đến nhà đối tượng tên M (có vợ tên L) ở thôn Đ, xã X, huyện L để mua ma túy về sử dụng. Khi tới nhà M, C đưa cho M 150.000đồng (gồm 01 tờ tiền

polime mệnh giá 100.000đồng và 01 tờ tiền polime mệnh giá 50.000đồng), M cầm tiền và đưa cho C 01 gói nhỏ bọc bằng giấy màu xanh-trắng bên trong có 03 gói ma túy rồi C quay ra đi về. Khi đến tổ dân phố H, thị trấn H, huyện L thì bị tổ công tác của Công an huyện Lập Thạch kiểm tra, C hoảng sợ cho 3 gói ma túy vào mồm định nhai nuốt nhưng bị phát hiện bắt giữ. Cơ quan Công an đã lập biên bản phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng gồm: thu giữ trên người C 03 gói nhỏ ma túy (C khai là ma túy heroin vừa mua được của M) được niêm phong trong bì thư ký hiệu A1, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đỏ-đen đã qua sử dụng có số imei là 301014170028275, 301014170028283 và 01 xe mô tô biển kiểm soát 88H3-4694.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lập Thạch đã tiến hành trưng cầu Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh giám định số chất bột thu giữ của Phạm Văn C trong bao gói niêm phong ký hiệu A1. Ngày 29/10/2017 Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc có văn bản số 1301/KLGĐ, kết luận: *Chất bột, cục màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy lẫn tạp chất, loại heroine. Heroin là chất ma túy nằm trong danh mục I, TT20, Nghị định 82 ngày 19/7/2013 của Chính phủ. Khối lượng (trọng lượng) của mẫu gửi giám định là 0,1850g (Không phải một tám năm không gam, không kể bao bì). Khối lượng (trọng lượng) Heroine có trong 0,1850gam mẫu là 0,1493gam (Không phải một bốn chín ba gam).*

Đối với đàn ông tên M (vợ là L) ở thôn Đ, xã X, huyện L là người bán ma túy cho C. Quá trình điều tra xác định Đỗ Đình M, sinh năm 1978 trú tại thôn V, xã L, huyện L (hiện đăng ký tạm trú và sống với chị Khổng Thị Lan A, sinh năm 1979 tại thôn V, xã V, huyện L - giáp với thôn Đ, xã X) là đối tượng có thông tin, đặc điểm phù hợp với những thông tin do C cung cấp. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh, triệu tập nhưng hiện tại M không có mặt tại địa phương nên tách ra khi nào làm rõ xử lý sau.

Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát: 88H3-4694, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của anh Hà Trọng T, sinh năm 1972 trú tại tổ dân phố C, thị trấn H, huyện L. Trưa ngày 26/10/2017, C mượn xe của anh T để về nhà ăn cơm, anh T không biết việc C dùng làm phương tiện đi mua ma túy. Ngày 07/11/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Lập Thạch đã quyết định xử lý vật chứng trả lại cho anh Hà Trọng T chiếc xe máy trên. Anh T đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu, đề nghị gì.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đỏ-đen đã qua sử dụng có số imei là 301014170028275, 30101417002828, quá trình điều tra làm rõ là tài sản riêng, hợp pháp của C.

Trước Cơ quan điều tra, Phạm Văn C đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như nội dung trên.

Tại bản Cáo trạng số 79/KSĐT-MT ngày 13/11/2017, Viện kiểm sát nhân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố Phạm Văn C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự;

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc phát biểu quan điểm, phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm

tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo và giữ nguyên quan điểm truy tố như cáo trạng đã đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phạm Văn C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm c khoản 1 Điều 249, khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14, Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội, xử phạt: Phạm Văn C từ 18 tháng đến 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, và đề nghị xử lý vật chứng theo quy định.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

XÉT THẤY

Tại phiên tòa bị cáo Phạm Văn C thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân huyện Lập Thạch đã truy tố. Xét lời nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, lời khai của người liên quan, biên bản phạm tội quả tang, biên bản thu giữ vật chứng, kết luận giám định.... và những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở để xác định:

Khoảng 12h30' ngày 26/10/2017, Phạm Văn C điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 88H3-4694 đến nhà Đỗ Đình M ở thôn Đ, xã X, huyện L để mua ma túy sử dụng. Sau khi mua được ma túy C điều khiển xe về đến tổ dân phố H, thị trấn H, huyện L thì bị tổ Công tác của Công an huyện Lập Thạch phát hiện bắt quả tang. Thu giữ của C 03 gói ma túy có trọng lượng 0,1850gam ma túy, trọng lượng Heroine là 0,1493gam, 01 điện thoại Masstel, 01 xe máy biển kiểm soát 88H3-4694.

Hành vi nêu trên do bị cáo Phạm Văn C thực hiện đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 thì hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nêu trên của bị cáo có khung hình phạt là từ 02 năm đến 07 năm tù nhưng theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14 của Quốc Hội thì hành vi nói trên của bị cáo có khung hình phạt từ 01 năm đến 05 năm tù. Vì vậy, cần căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 2 của Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội và khoản 3 Điều 7 của Bộ Luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14 của Quốc Hội để xem xét áp dụng trách nhiệm hình sự theo hướng có lợi cho bị cáo.

Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý Nhà nước về ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương và gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Ma túy là tệ nạn cần phải loại bỏ ra khỏi đời sống xã hội vì nó làm sứt mòn đạo đức, lối sống của một bộ phận thanh niên, ảnh hưởng đến sức khỏe con người và là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Vì vậy, cần xử phạt nghiêm nhằm mục đích giáo dục

riêng, phòng ngừa chung góp phần phục vụ việc giữ vững an ninh chính trị tại địa phương và làm gương cho người khác.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cũng cân nhắc xem xét đến tính chất cũng như mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội và hậu quả xảy ra, các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, thấy rằng: Bị cáo là thanh niên có sức khỏe nhưng không chịu rèn luyện để trở thành công dân tốt, không chịu làm ăn lương thiện mà lao vào con phạm tội, bản thân bị cáo là người có nhân thân xấu, đó là ngày 24/01/2006 bị Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 18 tháng về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, mặc dù đã được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để cải tạo bản thân. Do đó cần áp dụng hình phạt tù thật nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho xã hội. Tuy nhiên quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Sau khi xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân cũng như tính chất mức độ thực hiện tội phạm thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù một thời gian phù hợp mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch đề nghị áp dụng hình phạt tù là phù hợp quy định của pháp luật cần chấp nhận.

Đối với đối tượng Đỗ Đình M quá trình điều tra xác minh nhưng đối tượng trên không có mặt tại địa phương và Cơ quan điều tra đã tách ra khi nào làm rõ sẽ xử lý sau. Đối tượng này đề nghị cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ để xử lý theo quy định của pháp luật.

Về việc áp dụng hình phạt bổ sung: Bản thân bị cáo Phạm Văn C không có việc làm ổn định, kinh tế gia đình khó khăn, không có tài sản gì nên không cần thiết phải phạt bị cáo một khoản tiền sung quỹ Nhà nước.

Đối với 0,0716gam Heroine và toàn bộ bao gói còn lại sau giám định cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel là tài sản riêng, hợp pháp của C không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại cho bị cáo nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát: 88H3-4694 là tài sản hợp pháp của anh Hà Trọng T, C mượn xe của anh T để đi, anh T không biết việc C dùng làm phương tiện đi mua ma túy. Ngày 07/11/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Lập Thạch đã quyết định xử lý vật chứng trả lại cho anh Hà Trọng T chiếc xe máy trên là phù hợp. Anh T đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu, đề nghị gì nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Về án phí: Bị cáo Phạm Văn C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội; khoản 3 Điều 7, điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14 của Quốc Hội, xử phạt: Phạm Văn C 01 (Một) năm 08 (Tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 26/10/2017.

Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 41 Bộ luật hình sự; Điều 76, Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tịch thu tiêu hủy 0,0716 gam Heroine và toàn bộ bao gói còn lại sau giám định.

Trả lại cho Phạm Văn C 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/11/2017).

Bị cáo Phạm Văn C phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Lập Thạch;
- Công an huyện Lập Thạch;
- Trại tạm giam CA tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Chi Cục THADS huyện Lập Thạch;
- Bị cáo; Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Nghĩa

